"Hệ thống quản lý thư viện trường học trực tuyến" được thiết kế hoạt động trên mạng Internet với địa chỉ được cung cấp là http://thuvien.edu.vn. Hệ thống này được xây dựng và phát triển trên nền tảng ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, các chức năng Hệ thống được thiết kế theo chuẩn thống nhất, đáp ứng đầy đủ nghiệp vụ quản lý thư viện trong các nhà trường. Đặc biệt hệ thống thư viện cung cấp đầy đủ các mẫu biểu báo cáo, phục vụ đắc lực cho ban giám hiệu nhà trường trong quá trình theo dõi và quản lý thư viện.

**“Hệ thống thư viện trực tuyến”** Là hệ thống thư viện được tích hợp hoàn chỉnh mọi nghiệp vụ hoạt động của thư viện truyền thống đã được chuẩn hóa.

Hệ thống tuân thủ đầy đủ các quy trình quản lý thư viện chặt chẽ theo quy định của Bộ GDĐT, công nghệ hiện đại, tính chủ động cao và dễ dàng sử dụng cho mọi người dùng.

* GT Thư viện điện tử: Địa chỉ “**thuvien.edu.vn**”, Ứng dụng công nghệ, nghiệp vụ…

(Sau khi nói xong phần nghiệp vụ thì Hướng dẫn truy cập, đăng nhập, đổi mật khẩu.) để đi tới -🡪 **Giao diện chính:** Tên sở, đơn vị, các nút chức năng: Chọn phần mềm, ...

**1.Thư viện truyền thống (Tài liệu giấy: Tài liệu truyền thống)**

* Đơn giản dễ sử dụng.
* Là hệ thống tích hợp hoàn chỉnh mọi nghiệp vụ hoạt động thư viện truyền thống: Quản lý sách, biên mục ấn phẩm.
* Khả năng tùy biến cao, cho phép cập nhật, thay đổi hoặc nâng cấp nội dung, chức năng cũng như công nghệ cho hệ thống.
* Thiết lập mã vạch tự động cho sách và các tài liệu khác trong thư viện phù hợp với kho chứa sách. Đồng thời in mã vạch để dán vào sách hay tài liệu.
* Mượn trả sách tự động qua mã vạch
* Quản lý chi tiết hóa đơn của đầu sách nhập về.
* Cập nhật biên mục của từng cuốn sách hay tài liệu
* Thống kê tra cứu đa dạng, chi tiết trực quan phục vụ mọi nhóm đối tượng.
* Có khả năng nhập xuất dữ liệu
* Hệ thống báo cáo đa chức năng, đáp ứng mọi nghiệp vụ báo cáo thư viện.

**2.Thư viện số (Tài liệu điện tử: E-books, các bộ sưu tập, tạp chí điện tử,….) Hay còn còn thư viện điện tử** . Là nơi người sử dụng có thể tới để tra cứu, sử dụng các dịch vụ thường làm như với một thư viện truyền thống nhưng đã được tin học hóa. Nguồn lực của TVĐT bao gồm: Cả tài liệu in giấy và tài liệu đã được số hóa.

* Quản lý các tài liệu, bài giảng, hoạt động, hình ảnh của trường thông qua các tài liệu dạng Video, hình ảnh, audio, e-Learning,…
* Công nghệ số hóa tài nguyên
* Tự động dịch tài liệu
* Quản lý mượn sách từ hệ thống quản lý thư viện truyền thống.
* Tra cứu sách trong thư viện, sách điện tử.
* Phân quyền chức năng sử dụng, download tài liệu của người dùng.
* Khai thác thư viện qua Website, thiết bị cầm tay,…

**Về mặt nghiệp vụ,** Hệ thống quản lý thư viện trường học được xây dựng dựa trên các chuẩn chung của hệ thống thư viện thế giới và sử dụng giao diện web nên đảm bảo khả năng tương tác, tương thích với các hệ thống khác một cách dễ dàng. Hệ thống quản lý thư viện trường học bao gồm các phân hệ OPAC, Lưu thông, Biên mục, Bổ sung, Ấn phẩm định kỳ, Bạn đọc, Thiết lập hệ thống, và đặc biệt chức năng thống kê, báo cáo hết sức mềm dẻo, thuận tiện và chính xác.

**Về phía nhà trường,** ban lãnh đạo có thể tự điều chỉnh việc bổ sung và quản lý hiệu quả nguồn tài liệu, đánh giá chính xác nhu cầu và khả năng thông tin của học sinh, phân tích số liệu và đưa ra báo cáo cần thiết về hoạt động của thư viện.

**Về phía thư viện**, cán bộ thư viện có thể quản lý tốt các ấn phẩm, tài sản thư viện và tự động hóa các khâu xử lý nghiệp vụ từ đơn giản đến phức tạp. Bạn đọc cũng dễ dàng tiếp cận, khai thác tối đa nguồn tài nguyên của thư viện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu. Hệ thống quản lý thư viện trường học đã thực sự góp phần chuẩn hoá nghiệp vụ thư viện, nâng cao hiệu quả quản lý thư viện trong trường học.

Hệ thống quản lý thư viện trường học được thiết kế gần gũi, dễ dàng vận hành khi đưa vào sử dụng, thuận tiện trong việc cập nhật dữ liệu.

Khi sử dụng Hệ thống quản lý thư viện trường học, người dùng không phải cài đặt, chỉ cần thiết bị kết nối Internet là có thể sử dụng được Hệ thống ở bất cứ nơi đâu. Đây là sản phẩm chất lượng cao, đáp ứng đầy đủ và tốt nhất nhu cầu của nhà quản lý trong việc quản lý thư viện.

* **Nghiệp vụ:**
* Đạt được hiệu quả sử dụng tối ưu nhất cho mọi quy trình nghiệp vụ thư viện.
* Xây dựng dựa trên các chuẩn chung của HT thư viện thế giới.
* Đảm bảo khả năng tương tác, tương thích với các hệ thống khác 1 cách dễ dàng.
* Các phân hệ: OPAC, Lưu thông, biên mục, bổ sung ấn phẩm định kỳ, bạn đọc, thiết lập hệ thống.
* Có khả năng nhập/xuất dữ liệu, tra cứu và tìm kiếm nhanh nhất.
* Chức năng thống kê, báo cáo hết sức mềm dẻo và thuận tiện, chính xác.

Hạ tầng hệ thống: **Hạ tầng hệ thống trên nền tảng điện toán đám mây, Sử dụng giải pháp ảo hóa của vmware vsphere 5**

**Công nghệ xây dựng**:Sản phẩm được xây dựng trên nền tảng điện toán đám mây, công nghệ Web 2.0

Sử dụng công cụ lập trình trên nền tảng Microsoft.Net 4.5 và SQL Server 2012 Cluster.

Kỹ thuật tối ưu hóa cao, xây dựng bài toán chịu tải lớn

Tính tương thích cao, thiết kế hướng tới các thiết bị di động

**NHÓM TÍNH NĂNG CƠ BẢN:**

**Thư viện tr,thống:** Quản lý sách, biên mục theo chuẩn thư viện phổ thông

Số hóa đầu sách qua thiết bị mã vạch

Mượn trả tự động qua mã vạch

Số hóa thẻ thư viện

Quản lý, phân quyền người sử dụng

Kiết xuất sách quyển lên thư viện số để tra cứu trực tuyến

Hệ thống báo cáo đa chức năng với đầy đủ các báo cáo.

**Thư viện số:** Đa dạng hóa dịch vụ

Công nghệ số hóa tài nguyên

Quản lý, khai thác sách điện tử, bài giảng, video, âm thanh…

**Các tính năng (tiếp theo):** Danh sách sách biên mục

Lưu thông mượn trả

Thống kê số lượng Sách trong kho

Thư viện số: Tài liệu điện tử,Sách điện tử, Bài giảng điện tử.

*Sự xuất hiện của công nghệ thông tin và truyền thông đã tạo ra những tác động to lớn đến mọi hoạt động trong lĩnh vực thư viện – thông tin và thiết kế OPAC (Online Public Access Catalog) là một trong những bằng chứng rõ ràng về những tác động của công nghệ. Cộng đồng thư viện đã nắm lấy công nghệ thông tin và máy tính để xây dựng những công cụ tra cứu chính trong thư viện được biết đến như OPAC đã hơn hai thập kỷ.*

*Theo Husain & Ansari (2006), OPAC là mục lục trực tuyến bao gồm các tài liệu được tổ chức trong một thư viện hay một hệ thống thư viện. Cán bộ thư viện và người sử dụng có thể truy cập OPAC ở trong hoặc ngoài thư viện.*

**Hầu hết các nhà xuất bản ở Việt Nam đã bắt đầu sử dụng mã số-mã vạch hoặc mã số sách quốc tế ISBN cho sách. Các loại mã này giúp ích nhiều cho việc quản lý và lưu thông sách, giúp cho sách của Việt Nam dễ dàng hơn trong việc hòa nhập với thế giới.**

***Mã số sách quốc tế ISBN*** mới được đưa vào Việt Nam từ 2008. Mã ISBN hiện đang dùng là mã ISBN-13 có tích hợp mã vạch. Cần nhập mã ISBN đúng quy cách.